

38/	MC.498	NGUYEN TO TRINH	cha	Thiếu úy NGUYEN THE NAM BCH/CSQS Dinh Toong (5nam 2tháng)
39/	MC.505	TRAN THI THU HA	"	Trung sĩ I TRAN TU BCH/CSQS Ba Xuyen (5 nam 8 tháng)
40/	MC.514	TRAN T HONG HANH	"	CHV TRAN THIEM BCH/CSQS Quang Ngai (3nam 1 tháng)
41/	MC.514	DAM THI THU VAN	"	Thượng sĩ DAM THI NGO BCH/CSQS Quan 2 (7nam 10tháng)
42/	MC.517	DO HUU TRI	"	Đại úy DO VAN HUNG BTL /CSQS (5 nam 4 tháng)
43/	MC.519	CHAU HOAI NAM	"	Thiếu úy CHAU VAN HO BCH/CSQS Long Khanh (5 nam 3 tháng)
44/	MC.526	TRAN THI CAM TUYET	"	CHV TRAN VAN CAN BCH/CSQS Quang Nam (3 nam)
45/	MC.532	NGUYEN TRONG TU	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN ANH BCH/CSQS Gia Dinh (5 nam)
46/	MC.533	NGUYEN THANH THU	"	Thượng sĩ I NGUYEN QUYEN BCH/CSQS Khu I (5nam 7 tháng)
47/	MC.534	NGUYEN T THANH TAN	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN HUY BTL/CSQS (5nam)
48/	MC.539	NGUYEN THANH TRUC	"	Trung sĩ NGUYEN VAN NGUON BCH/CSQS Chuong Thien (3 nam)
49/	MC.540	WU VAN LOC	"	Thượng sĩ WU VAN PHAT BCH/CSQS Q.3 (5nam)
50/	MC.545	HUI CHUNG THUY	"	Trung sĩ HUI DUY YENG BCH/CSQS Tuyen Duc (3nam)
51/	MC.548	LAM T KIEU OANH	"	Trung úy LAM BA LOI BCH/CSQS Bao Lieu (6 nam 8 thg)
52/	MC.549	NGUYEN THI THIN	chong	Đại úy LE THANH SON BCH/CSQS Q.7 (9 nam)
53/	MC.552	LE QUANG THANG	cha	Trung úy LE BA TONG BCH/CSQS Quang Nam (8nam 4 tháng)
54/	MC.552	LE THI MINH TRANG	"	Thiếu úy LE LINH VU BCH/CSQS Quang Tin (5nam 5 tháng)
55/	MC.555	NGUYEN THI HUONG	"	Trung sĩ I NGUYEN TRONG DIEN BCH/CSQS Vung Tau (5nam 4 thg)
56/	MC.559	HO PHUOC HAI	"	Thượng sĩ HO VAN VI BTL/CSQS (10 nam)
57/	MC.568	NGUYEN TRUNG TRUC	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN SAU BTL/CSQS Vinh Long (6 nam)
58/	MC.569	NGUYEN VAN QUAN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN THUAN BCH/CSQS Do Thah (5nam 10 thg)
59/	MC.580	NGUYEN KIM ANH NGUYET	"	Trung úy NGUYEN VAN NHO BCH/CSQS Gia Dinh (5 nam 6 tháng)
60/	MC.581	NGUYEN VAN THIET	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN BE BCH/CSQS Kien Hoa (4nam)
61/	MC.590	VO BA HUNG	"	Đại úy VO VAN DANG BCH/CSQS Q.2 (9 nam)

43. Mom

mpb 38
rha 39
hut 40
Thud 41
Stum 42

ave 45

the 46

new 47
the 48

Stum 49

50 Chuy

the 51

Chuy 52

the 53

the 54

the 55

the 56

the 57

58

quar

the 59

the 60

the 61

* DANH SÁCH CON EM CÁN SÁT QUỐC GIA:

1/ MC.352	TA TRUC NHAN	cha	Thiếu úy TA MINH PHUONG BCH/CSQG Phong Dinh (6nam)
2/ MC.352	NGUYEN CONG TRU	"	Thiếu úy NGUYEN XUAN LUONG BTL/CSQG (con trong trại c/ta)
3/ MC.356	NGUYEN THI NAM	"	Đại úy NGUYEN VAN HAI BCH/CSQG Q.7 (6nam 3 tháng)
4/ MC.357	HUYNH NGOC HIEN	"	Thiếu tá HUYNH NGOC THINH BCH/CSQG Sa Dec (trong trại GT)
5/ MC.358	NGUYEN THANH HUNG	"	Thiếu úy NGUYEN TAN PHAT BCH/CSQG Q.6 (5nam 2 tháng)
6/ MC.367	NGUYEN THI THUNG	CHONG	Thiếu Tá NGUYEN XUAN TỐ Biệt phái Phu Tong Hy Den Van (8 nam - chết)
7/ MC.372	NGUYEN THI LAN CHI	cha	Đại úy NGUYEN CONG LIAN BCH/CSQG Tuy Hoa (6nam 9 tháng)
8/ MC.372	NGUYEN NGOC DUNG	"	Trung úy NGUYEN NGOC THOI BCH/CSQG Gia dinh (5nam 2 tháng)
9/ MC.372	NGUYEN THI ANH KIM	chong	Đại úy TRAN VAN TAI BCH/CSQG (9 nam)
10/MC.381	NGUYEN NAM THO	CHA	Trung úy <i>đang mất</i> BCH/CSQG Bình Tây (5 nam)
11/MC.388	TANG THI KIEN	chong	Trung úy DUONG VAN QUY BCH/CSQG Kien Hoa (6nam 8 tháng)
12/ MC.392	NGUYEN THI THINH	cha	Thiếu úy NGUYEN DINH NHA BTL/CSQG (5nam 7 tháng)
13/ MC.392	TRAN THI ANH LINH	"	Thiếu úy TRAN CONG HIEN BCH/CSQG Chuong Thien (8 nam)
14/ MC.392	PHAM BINH CHUONG	"	Trung sĩ I PHAM BINH VAN BTL/CSQG (3 nam)
15/ MC.394	PHAM CHAU THANH	"	Trung sĩ I PHAM XUAN HUYEN BTL/CSQG (7 nam 3 tháng)
16/ MC.404	LE VAN TRUNG	"	Thượng sĩ LE VAN RAN BCH/CSQG Tuyen Duc (5nam 3 tháng)
17/ MC.404	LY NGOC ANH	chong	Đại úy TRAN MINH QUYEN BCH/CSQG Q.I (9 nam 8 tháng)
18/ MC.407	DINH TIEN THANH	cha	Trung sĩ I DINH VAN PHU BCH/CSQG Q.I (5nam)
19/ MC.411	NGUYEN THAI HA	"	Thiếu tá NGUYEN THAI SANG BTL/CSQG (6nam 5 tháng)
20/ MC.415	NGUYEN BA HAI LONG	"	Thượng sĩ NGUYEN BA PHAN BD 222/64DC (5nam 3 tháng)
21/ MC.423	LE THI NGOC EM	"	Thiếu úy LE VAN CHANH BCH/CSQG Do Thanh (5nam 5 tháng)
22/ MC.430	TRAN NGOC OANH	"	Đại úy TRAN NGOC DA BCH/CSQG Q.3 (3nam)
23/ MC.442	TONG THI KIM PHUONG	"	Binh II TONG VAN DAY BCH/CSQG <i>Hà Nội</i> (5 nam)
24/ MC.449	PHAM VAN DUC	"	Thiếu úy PHAM VAN TRIEU BTL/CSQG Rach Dua (5nam 6 tháng)
25/ MC.450	NGUYEN THI THANH TU	"	Thượng sĩ NGUYEN VINH THIET BCH/CSQG Phuoc Tuy (5nam 9thg)
26/ MC.451	NGUYEN THI BACH PHUONG	"	Thượng sĩ NGUYEN THANH BUI BCH/CSQG Da nang (8nam 9 tháng)
27/ MC.453	QUACH THI HOA	"	Thiếu úy QUACH UT BCH/CSQG Q.I (5 nam)
28/ MC.456	HO QUOC TUAN	"	Thiếu Tá HO VAN KHUE BCH/CSQG Khu II (4 nam 5 tháng) chết
29/ MC.461	TRAN T TUYET THO	"	Thiếu Tá TRAN VAN CU BTL/CSQG (7nam 6 tháng)
30/ MC.475	NGUYEN THI TUYET	"	Trung sĩ NGUYEN VAN HIEN BCH/CSQG Long Khanh (5nam 3 thg)
31/ MC.478	DINH VUMINH ANH	"	Trung sĩ I DINH QUANG HAN BCH/CSQG Binh Duong (5nam 10thg)
32/ MC.479	HUYNH T HICH LAN	"	Trung sĩ I HUYNH NGOC THANH BCH/CSQG Ba xuyen (3 nam)
33/ MC.479	NGUYEN DUY HAI	"	Trung sĩ DANG CONG THANH BCH/CSQG Sa dec (3 nam)
34/ MC.480	LE THI SANG	chong	Đại úy TRAN TRUNG LIEM BCH/CSQG Chau Doc (5nam 6 tháng)
35/ MC.485	DAO THANH PHONG	cha	Thiếu úy DAO VAN QUANG BCH/CSQG Phu Yen (3nam 8 tháng)
36/ MC.494	TRAN VAN MINH	"	Trung úy TRAN VAN PHUC Biệt phái Tong Thong Phu (5nam 7thg)
37/MC.494	NGUYEN THI KIEU	chong	Thiếu úy TRIEU VAN NHANH BCH/CSQG Tay Ninh (5nam 7 tháng)

[illegible]

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

29

30

31

32

33

34

35

36

37

38

39

40

41

42

43

44

45

46

47

48

49

50

51

52

53

54

55

56

57

58

59

60

61

62

63

64

65

66

67

68

69

70

71

72

73

74

75

76

77

78

79

80

81

82

83

84

85

86

87

88

89

90

91

92

93

94

95

96

97

98

99

100

101

102

103

104

105

106

107

108

109

110

111

112

113

114

115

116

117

118

119

120

121

122

123

124

125

126

127

128

129

130

131

132

133

134

135

136

137

138

139

140

141

142

143

144

145

146

147

148

149

150

151

152

153

154

155

156

157

158

159

160

161

162

163

164

165

166

167

168

169

170

171

172

173

174

175

176

177

178

179

180

181

182

183

184

185

186

187

188

189

190

191

192

193

194

195

196

197

198

199

200

201

202

203

204

205

206

207

208

209

210

211

212

213

214

215

216

217

218

219

220

221

222

223

224

225

226

227

228

229

230

231

232

233

234

235

236

237

238

239

240

241

242

243

244

245

246

247

248

249

250

251

252

253

254

255

256

257

258

259

260

261

262

263

264

265

266

267

268

269

270

271

272

273

274

275

276

277

278

279

280

281

282

283

284

285

286

287

288

289

290

291

292

293

294

295

296

297

298

299

300

301

302

303

304

305

306

307

308

309

310

311

312

313

314

315

316

317

318

319

320

321

322

323

324

325

326

327

328

329

330

331

332

333

334

335

336

337

338

339

340

341

342

343

344

345

346

347

348

349

350

351

352

353

354

355

356

357

358

359

360

361

362

363

364

365

366

367

368

369

370

371

372

373

374

375

376

377

378

379

380

381

382

383

384

385

386

387

388

389

390

391

392

393

394

395

396

397

398

399

400

401

402

403

404

405

406

407

408

409

410

411

412

413

414

415

416

417

418

419

420

421

422

423

424

425

426

427

428

429

430

431

432

433

434

435

436

437

438

439

440

441

442

443

444

445

446

447

448

449

450

451

452

453

454

455

456

457

458

459

460

461

462

463

464

465

466

467

468

469

470

471

472

473

474

475

476

477

478

479

480

481

482

483

484

485

486

487

488

489

490

491

492

493

494

495

496

497

498

499

500

501

502

503

504

505

506

507

508

509

510

511

512

513

514

515

516

517

518

519

520

521

522

523

524

525

526

527

528

529

530

531

532

533

534

535

536

537

538

539

Kính thưa Quý Ngài,

Chúng tôi là những người vợ, người con của những chiến sĩ CSQG, đã chịu đựng hơn 14 năm qua thông gông của Công Sản. Hôm nay, đã may mắn thoát được vòng vây cuối cùng của chúng, đến được bên bờ tự do, Trại Tự do Pulau Bidong, chúng tôi đông kính gọi đến Quý Ngài nguyên vọng tha thiết của chúng tôi như sau:

Trong những ngày chiến đấu cùng, chung, cha chúng tôi, dù biết rằng thế cuộc có thể đổi thay, nhưng vẫn kiên trì một lòng trung thành với lý tưởng tự do, đứng lại ngăn chặn làn sóng Công sản xâm lăng đất nước chúng tôi, quyết tâm bảo vệ tiền đồn của Thế giới tự do. Nhưng đau thương thay! đất nước chúng tôi đã rơi vào tay loại quỷ đỏ.

Sau ngày 30.4.75, cái ngày đau thương đó, những trại mà bọn Công Sản gán cho "Trại Cải Tạo" nơi chúng dùng để vắt xác người thân chúng tôi thay trên bờ, trước khi từ gia cội đời, mọc lên khắp nước Việt Nam. Với trẻ lứa búp, bên chúng rêu rao một thời gian ngắn học tập, để gom tất cả vào lò hủy diệt con người, tàn ác hơn cả thời kỳ "Hitler".

Vài năm sau, trước công luận Thế Giới, bọn chúng đã cho phép chúng tôi được gặp người thân. Nhưng chúng tôi đã phải chờ đợi trước thềm cay nghiệt, mới được gặp mặt người thân, may mắn còn sống sót. Nói đó chúng tôi chỉ còn nhìn thấy những thân xác tiêu tụy. Chúng tôi gặp người thân trong nước mắt, trong đau thương, trong hèn thù.

Rồi, với "Chính sách 12 điểm" được bọn Công sản công bố nói rằng: Sau 3 năm cải tạo tiến bộ sẽ được tha về. Một trở búp bên khác chúng đưa ra nhằm tạo ảo tưởng, làm dịu đi dư luận và phản uất của nhân dân, đồng thời cũng giam giữ sự chú tâm của Thế giới. Rồi chính sách chỉ là sự gian trá, sự lừa đảo, trong muôn vạn sự lừa phỉnh của chúng mà thôi.

Nhưng rồi, sự lừa dối, sự lừa bịp của chúng cũng đã phải gặp sự áp lực của Thế giới, đặc biệt là Hoa Kỳ, chúng đành nhỏ giọt cho người thân chúng tôi ra khỏi lao tù. Nhưng chúng tôi còn gì? Người thân chúng tôi chỉ trở về bằng thân xác tiêu tụy và bệnh tật, rồi một số phải ngã gục vì bệnh hiểm nghèo.

Thậm chí người thân trong ngục tù, nơi quê nhà, nhà cửa, tài sản của chúng tôi bị chúng cướp sạch, vét sạch bằng ngón tay, bằng thủ đoạn gian xảo, bằng cường bức. Vững kinh tế mới, nơi rừng thiêng, nước độc, bằng phỉnh gạt chúng tôi, nơi là để đòi lấy sự an toàn cho người thân, bằng bạo lực, để đưa gia đình chúng tôi vào cảnh khốn cùng. Nói đó, người mẹ già nhưng dựa tre thơ như chúng tôi tiếp tục ngã gục vì nước độc, vì bệnh hoạn không thuốc men. Một số lớn chịu không nổi trốn về thành phố, sống kiếp lang thang, truân chuyên đường xó chợ sống kiếp kẻ không nhà. Một số còn sót lại thành phố thì có đổi lấy cuộc sống bằng túi, bằng bị trên vai, sống bằng cách chịu tích tụ và trốn chạy, tìm cách buôn bán chui rúc qua ngày, trong vòng kim kẹp của lu không tính người..

Một kế hoạch vô lương khác, cũng được chúng đem ra thi hành, trong mùa đó nhằm hiểm cướp vợ, cướp con, gây cạnh gia đình ly tán, đau thương chồng chất. Trường học chỉ còn là nơi để tôn sùng tôn khat mẫu Hồ chí Minh và chủ nghĩa phi nhân Công sản.. Ngao ngán emedoi, và thất học là nơi đau đớn của cuộc đời chúng tôi. Nếu còn cố gắng theo đuổi thi Đại Học là ngưỡng cửa quyết định ngăn chặn năm mong có ngày có lật đổ bạo quyền Công sản.

Lua phình, trao đổi là bản chất của con đường Công sản Hà Nội. Nếu chúng nhượng bước, phải đổi thay vì thế cũng chúng phải bước. Nhưng mưu đồ độc quyền Đảng trị, hủy diệt mầm mống chống đối để tìm lấy tự do, bọn chúng không bao giờ từ bỏ.

Trong cảnh khốn cùng đó, dù có sai ngay ra đi bán chính thức, để chúng gom văng, nhưng chúng tôi còn gì để đi, với cái trống vẹt sạch, nhăm đặc biệt vào thanh phần chúng tôi. Hơn nữa danh lòng sao để ra đi, khi người thân còn đang bị dằn dẩy. Bởi sau đó, bước đi sao được để dặng, khi chúng tôi phải vào tù ngay, nên chúng bắt gặp chúng tôi hiện diện xa xôi củi trư

Bởi nhưng nguyên nhân nêu trên, nên chúng tôi không thể sống với lối quý dủ. Chúng tôi quyết định ra đi để tìm một đời sống trong một thế giới tồn trong quyền con người. Chúng tôi chấp nhận một sự hy sinh và mất mát to lớn. Chúng tôi chấp nhận những hiểm nguy trên biển cả để đổi lấy một cuộc sống tự do, và chúng tôi đã may mắn thoát khỏi gông cùm của chế độ Công sản Việt Nam để tới bán bộ tự do.

Chúng tôi ra đi, mang theo máu mủ của quê hương, của gia đình, nỗi căm hờn của bản thân, với hoài vọng ở sự tiếp đón trong tình thương cao cả của Thế giới tự do, với sự tin tưởng vào lòng ưu ái và sự thông cảm sâu xa với những mất mát quá lớn lao đã dành cho thanh phần chúng tôi. Dù có ngày 14.3.89, những chắc rằng ngày đó không phải là ngày gây thêm khổ đau cho những kẻ quá nhiều đau khổ.

The Giới Tự Do, đặc biệt là Chính phủ Hoa Kỳ, thông cảm với sự đau thương của gia đình chúng tôi, đã hết lòng can thiệp cho chúng, cha và gia đình chúng tôi được ra đi, khi chúng tôi còn kẹt tại quê nhà. Mặc dù việc làm đó Chính Phủ Hoa Kỳ đã tốn rất nhiều công sức và phải đối đầu với sự gian manh của Công sản Hà Nội, nhưng chính phủ Hoa Kỳ không hề từ bỏ quyết tâm nhân đạo của mình.

Vì vậy hôm nay trong trại tỵ nạn này, chúng tôi tin tưởng ở Quý Ngài vui lòng giúp đỡ cho chúng tôi sớm có dịp hội nhập vào cuộc sống bình thường. Thường xót cho cuộc đời của chúng tôi, đã bị dằn dẩy hơn 14 năm qua trong gông cùm của Công Sản. Được vạch mắt những trò lừa bịp và sớm có dịp làm thay đổi sự thống trị của bạo quyền Công Sản trên quê hương tôi.

Chúng tôi đặt hết vào hy vọng và niềm tin ở sự cứu xét, can thiệp và sự giúp đỡ của chúng Quý Ngài.

Kính don

Chi Hội trưởng, Chi Hội địa tại Bidong.

Lê Thanh Thuận

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Vị:

Chúng tôi là thành phần còn lại của những chiến sĩ Cảnh Sát Quốc Gia-Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh xương máu trong công vụ, đã tuân tiết hay đã bị bắt và bị xử tử trong các trại tù khổ sở trên khắp đất nước Việt Nam. Hôm nay chúng tôi đã may mắn thoát khỏi ngục tù Vương Sơn và hiện đang tạm cư tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, Malaysia. Chúng tôi trân trọng kính gọi đến Quý Vị thành nguyên thủ này, với một tâm lòng khâm thiết, kính xin Quý Vị cầu xát và can thiệp giúp đỡ cho số phận đau thương và hoạn nạn về cơ sở khổ hạnh của chúng tôi suốt 15 năm qua.

Kính thưa Quý Vị:

Nhĩ Quý Vị đã từng biết, trước 30-4-1975, tất cả cha anh chúng tôi là những chiến sĩ đã phục vụ, chiến đấu và bảo vệ tích cực cho chính nghĩa tự do tại miền đất Miền Nam Việt Nam. Là những con người đã nhận thức sâu sắc bản chất phi nhân của Chủ Nghĩa Cộng Sản, cha anh chúng tôi đã xả thân và cống hiến trọn đời để phục vụ cho lý tưởng tự do, nhân quyền và công lý, quyết tâm xây dựng miền Nam Việt Nam trở thành tiền đồn chống Cộng hủi hiệu trên thế giới tự do ở Đông Nam Châu Á.

Những bất hạnh thay cho dân tộc Việt Nam chúng tôi, ngày 30-4-1975, ngày đen tối, đau thương và bi thảm nhất xảy đến cho hàng triệu gia đình người dân Miền Nam khi tập đoàn Cộng Sản miền Bắc Việt Nam đã thoả hiệp đình Paris 27-01-1973 và xâm lược cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam một cách trái phép, bắt chấp công luận trên thế giới và áp đặt một chế độ độc tài "dạng tri" trên quê hương Việt Nam. Cha anh chúng tôi đã lần lượt bị chúng tước tiêu, bắt bớ, giam cầm và đẩy ai vào những địa danh bị mất. Tang thương và nước mắt đã đầm ướt trong bao gia đình chúng tôi khi người cha, người anh thân yêu ra đi mà không có ngày trở lại bên người vợ và đàn con thơ dại.

Dưới những chiêu bài bịp bợm, gian manh và lật lọng, bọn Cộng Sản đã tuyên bố họ chỉ bi học tập cải tạo trong một thời gian ngắn để trấn an gia đình chúng tôi và xoa dịu dư luận quốc tế. Nhưng thực tế, chúng đã đẩy đưa cha anh chúng tôi nơi rừng sâu nước độc hay những nơi hang sâu cùng thẳm bằng biết bao nhục hình man rợ hay các đơn tra tấn dã man để rồi những hình ảnh thân yêu nhất của chúng tôi đã mòn mỏi với thời gian, kiệt quệ về sức khỏe và bị tước tiêu chết trong lao tù.

Kính thưa Quý Vị:

Chúng tôi thiết nghĩ chế độ bạo tàn phi nhân của Cộng Sản Việt Nam cho đến hôm nay đã qua xa rặng trên diện dân Quốc Tế... Song song với việc giam giữ và đẩy đưa cha anh chúng tôi trong ngục tù, về phía bên thân và gia đình chúng tôi ở địa phương, chế độ quyền hành cũng đã liệt kê gia đình chúng tôi vào thành phần "ác ôn" và là rừng kẻ "nguy hiểm" đối với chúng. Bọn chúng luôn rình rập, thu hiem và đe dọa chúng tôi, chúng tôi đã phải sống trong thân phận của người dân mất nước. Mọi quyền tự do cơ bản đã không còn nữa, đã số chúng tôi đã phải bỏ học, số ít may mắn được tiếp tục học thì cũng không thể học đến đại học vì lý lịch "xấu". Trong học đường, bọn Cộng Sản chỉ dạy cho học sinh về đấu tranh giai cấp, cảm thụ tư bản, đã phá vỡ thanh tu do.

Rang ra 15 năm như thế, chúng tôi vẫn lao lui đi bên lề cuộc đời, chui rúc và sinh kế nhọc nhằn song của một kẻ nô lệ. Chúng tôi đã bị chúng xếp vào loại công dân hạng chót trong náo tháng xa hối chi vi lý lịch gia đình bị gọi là "NGUY". Dưa vào luật lệ sát máu, bọn chúng luôn nhắm đến gia đình chúng tôi như là những mục tiêu để tích tụ nhà cửa, tài sản và đẩy thành phần chúng tôi vào những vùng kinh tế mới mà thực tế thì là những nhà tù không tên.

Thưa Quý VI!

Việc duy nhất mà chúng tôi chỉ có thể chọn lựa là sống hay chết! Và không còn con đường nào khác hơn cho chúng tôi là quyết định ra đi vượt biên tìm tự do.

Chúng tôi rất biết trên đường trốn chạy bao quyền Công Sản, biết bao cay đắng đã xảy đến đến đáp cho thân phận người Việt Nam chúng tôi. Trên biển Đông, trên đất liền, hàng vạn người đã ngã gục trước khi tìm thấy ánh sáng tự do. Mỗi đơn vị thương của người tỵ nạn Đông Dương, nhất là thân cảnh chết chóc, đói khát.. hạn hạp, đã lên cao thế giới bởi hai mào dòng. Nhưng chúng tôi nhất quyết tha chết và hy sinh tất cả chứ không chịu làm kiếp người trâu ngựa trong cái gọi là "Thiên đường Công Sản" đó.

Không ai có thể tưởng tượng được tâm trạng của một người phải liệu mình bỏ tù ra đi chỉ vì nỗi sợ họ đã bị hành hạ, người đại diện trước chiều về cả 2 phương diện tinh thần và vật chất!

Tuy nhiên sự vui mừng của chúng tôi vì đã đến được bên bờ tự do chưa bao lâu thì tất cả chúng tôi phải hoảng hốt và kháo khêu cho thân phận của mình vì đã đến sau ngày "cut off" 14.3.1989. Theo đó, tất cả các thuyền nhân Việt Nam đến sau ngày 14.3 đều phải trải qua một cuộc thanh lọc của quốc gia đang cho tạm cư trước khi được công nhận là tỵ nạn chính trị chính thức. Chúng tôi biết rằng chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ với lòng nhân đạo đã cứu mạng và an cần giúp đỡ cho hàng triệu người tỵ nạn Việt Nam chúng tôi đã đến được đất họ trong suốt hơn 10 năm qua. Nhưng đâu một thay cho số phận của chúng tôi là hiện cuộc thanh lọc đang tiến hành qua chắt và kéo dài thời gian chờ đợi của chúng tôi quá lâu.

Kính thưa Quý VI!

Nay chúng tôi đã đạt thỉnh nguyện thư này với dòng máu mát của những kẻ lạc loài coi cut khi bóng đang ngời cha anh không còn nào, quê hương đất nước đang quan quai bên kia bức màn tre Công Sản... và từng ngày trong cuộc sống ở đảo Hìdong kho cạn này, tâm thần chúng tôi luôn men mồi và cho trong không biết số phận mình sẽ ra sao! chúng tôi còn trẻ, xin hãy cho chúng tôi có cơ hội để lập lại cuộc đời vốn đã hoang phí trong 15 năm qua.

Chúng tôi thành khẩn kêu gọi và mong đợi vào sự cứu giúp của chính phủ Hoa Kỳ, quốc gia đã từng bao vệ, ủng hộ và chiến đấu sát cánh với đất nước Việt Nam chúng tôi cũng như với Cao ủy Tỵ nạn Liên Hiệp Quốc và các Tổ chức Nhân Quyền trên thế giới, xin một lần nữa hãy mở rộng vòng tay đến tiếp chúng tôi.

Qua những điều trình bày trên đây, chúng tôi kiên nghị đến Quý VI nhưng điều sau đây:

Mr. LAM

TAMPA, FL. 33614



HOANG DIEM LONG
RR2 . BOX . 63K

P.O. BOX . 5435 ARLINGTON

VA . 22205 - 0635

1/ Xin can thiệp va giúp đỡ để cuộc thanh lọc được tiến hành nhanh hơn và cho chúng tôi được xét duyệt ưu tiên trong cuộc thanh lọc đó.

2/ Xin giúp cho chúng tôi được sớm định cư tại các nước tự do để chúng tôi có cơ hội xây dựng lại cuộc đời vốn đã hoang phí quá lâu.

3/ Xin giúp cho gia đình chúng tôi còn đang sống ở Việt Nam được sớm thoát khỏi chế độ Cộng Sản.

Xin chân thành cảm tạ quý vị.

PULAU BIDONG, 10 - 3 - 1990

Kính đơn

Dại diện ký tên

Chiko tribo
Le Thanh Thuy Chi 451064-1airido.

* DANH SÁCH CON EM CƯU CẢNH SÁT QUỐC GIA

MC.514 NGUYEN CONG THUC	Cha	Trung sĩ I NGUYEN DINH VAN	BCH/CSQG Binh Dinh / chết trái cai tao
MC.370 DINH XUAN KHANH	"	Trung sĩ I DINH XUAN LAM	BCH/CSQG Khanh Hoa / mất tích năm 4/75
MC.408 TRAN VIET THAI	"	Cựu Chuyền Tuồng TRAN VAN HAI	cựu Tư Lệnh CSQG / tù sát
MC.432 VO THI THU PHUONG	"	Thiếu úy VO VAN DAN	BTL/CSQG / chết trái cai tao
MC.450 LE THANH LAM	"	Thượng sĩ LE NHON HONG	BCH/CSQG Gia Dinh / mất tích 4/75
MC.364 NGO THANH MINH	"	Trung sĩ NGO VAN UNG	BCH/CSQG Gia Dinh / tù trần 1972
MC.501 PHAM NGOC ANH	"	Dại úy PHAM VAN HO	BCH/CSQG Bien Hoa / chết trái cai tao
MC.381 NGUY TIEN VU	"	Trung úy NGUY DUC CU	BCH/CSQG Quang Ngai / chết trần 1968
MC.476 NGUYEN THI KIM THANH "	"	Thượng sĩ NGUYEN DINH THANH	BCH/CSQG Cau Long / mất tích 1975
MC.478 DANG XUAN HOA	"	Thượng sĩ DANG XUAN HOAN	BCH/CSQG Darlac / chết trái cai tao
MC.332 TRIEU KIM NHAT	"	CSV TRIEU KIM HU	BCH/CSQG Ba Xuyen / chết năm 1972
MC.350 PHAN THI NGOC	"	Trung sĩ PHAN VAN CHINH	BCH/CSQG Quan 5 / chết năm 1968
MC.375 DAO VAN TIEN	"	CSV DAO VAN THANH	BCH/CSQG Phong Dinh / chết năm 1972
MC.404 NGUYEN CONG KHANH	"	Trung úy NGUYEN CONG BO	BTL/CSQG / chết trái cai tao
MC.408 HOANG THI NGOC DIEP	"	Dại úy HOANG TINH KHUE	BCH/CSQG Khu 4 / chết trái cai tao
MC.420 NGUYEN VAN HEN	"	CSV NGUYEN VAN LAM	BCH/CSQG Bien Hoa / mất tích trái cai tao
MC.424 NGUYEN KIM YEN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN QUANH	BCH/CSQG Quan 7 / chết năm 1968
MC.496 NGUYEN XUAN HOA	"	Thượng sĩ NGUYEN XUAN LOC	BCH/CSQG Gia dinh / chết tù trái cai tao
MC.522 NGUYEN THI DUNG	"	Thiếu úy NGUYEN VAN BA	BCH/CSQG Thu Do / chết 4/1975
MC.538 PHAM THANH LIEM	"	CSV PHAM THANH LIEN	BCH/CSQG Phong Dinh / CS an sát năm 1965
MC.559 NG THI KIEU TRANG	"	CSV NGUYEN VAN UT	BCH/CSQG Phuoc Long / chết năm 1974.

CHUNG TÔI ĐỒNG KÝ TÊN

1. MC. 514 NGUYỄN - CÔNG - THỨC
2. MC. 370 ĐINH - XUÂN - CHÁNH
3. MC. 408 TRẦN - VIỆT - THÁI
4. MC. 432 VÕ - THỊ - THU - PHƯƠNG
5. MC. 450. LÊ - THÀNH - LÂM
6. MC. 364 NGÔ - THANH - MINH
7. MC. 501 PHẠM - NGỌC - ANH
8. MC. 381 NGUY - TUẤN - VŨ
9. MC. 476 NGUYỄN - THỊ - KIM - THANH
10. MC. 478 ĐẶNG - XUÂN - HOA
11. MC. 332. TRẦN - KIM - NHẬT
12. MC. 350 PHẠM - THỊ - NGỌC
13. MC. 375 ĐÀO - VĂN - TIẾN
14. MC. 404 NGUYỄN - CÔNG - CHANH
15. MC. 408 HOÀNG - THỊ - NGỌC - DIỆP
16. MC. 420 NGUYỄN - VĂN - HẸN
17. MC. 424 NGUYỄN - KIM - YẾN
18. MC. 496 NGUYỄN - XUÂN - HÒA
19. MC. 522 NGUYỄN - THỊ - DUNG
20. MC. 538 PHẠM - THANH - LÊ
21. MC. 553 NGUYỄN - THỊ - CIEU - TRANG

Th

Vuad

Shant

Phuong

Lam

W

mh

Phat

Thant

Kubod

Nhal

N

Von

khah

ngat

COO

Kim

Phoa

Dung

Thl

Tr